TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2023/QĐST-HNGĐ	*TC, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2023/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Cà Văn T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản BK, xã BL, huyện TC, tỉnh SL.

Bị đơn: Chị Cà Thị D, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Bản BK, xã BL, huyện TC, tỉnh SL.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Cà Văn T và chị Cà Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Anh Cà Văn T và chị Cà Thị D nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Cà Văn T và chị Cà Thị D có 02 con chung: Cháu Cà KN, sinh ngày 06/10/2016 và cháu Cà DT, sinh ngày 10/3/2018.

Anh T và chị D nhất trí thỏa thuận giao cả hai cháu Cà KN, sinh ngày 06/10/2016 và cháu Cà DT, sinh ngày 10/3/2018 cho anh Cà Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Cà Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. (Anh Cà Văn T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con)

Về tài sản chung: Anh Cà Văn T và chị Cà Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Anh Cà Văn T và chị Cà Thị D cam đoan không có nợ chung.

Về án phí: Anh Cà Văn T và chị Cà Thị D tự nguyện thỏa thuận anh Cà Văn T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch. Anh Cà Văn T là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí. Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch cho anh Cà Văn T. Hoàn trả lại anh Cà Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại chi cục Thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh SL theo biên lai thu số: AA/2021/0003248, ngày 04/4/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh SL;
- Đương sự;
- VKSND H.TC (2 bản);
- Chi cục THADS H.TC;
- UBND xã BL, huyện TC, tỉnh SL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Văn Nghĩa